TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Cửu, ngày 04 tháng 04 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Tú T, sinh năm 2001;

Địa chỉ thường trú: Tổ 8, ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang;

Địa chỉ làm việc: Công ty C, ấp 5, đường Đ, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai;

- *Bị đơn:* Ông Phùng Tấn Đ, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Tú T và ông Phùng Tấn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tú T và ông Phùng Tấn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Phùng Tấn B, sinh ngày 08/01/2020 cho ông Phùng Tấn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời, bà Nguyễn Thị Tú T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà T, ông Đ xác định không có, không yêu cầu xem xét, giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Bà T, ông Đ xác định không có, không yêu cầu xem xét, giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tú T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), trả lại bà T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0025185, ngày 13/03/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Đương sự đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện V;
- Nơi đăng ký kết hôn là Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai - Giấy chứng nhận kết hôn số 24 ngày 28/08/2020);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Huy Công